TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 141/2024/DS-PT
Ngày:07-8-2024
V/v *"Tranh chấp về nghĩa vụ tôn trọng quy tắc xây dựng, bảo đảm an toàn trong trường hợp công trình có nguy cơ gây thiệt pháp luật quyền hại,yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái sử dụng đất, yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản,tranh chấp về ranh giới giữa các bất động sản".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Nguyễn Thanh Tuấn

*Các Thẩm phán:*Ông Thái Văn Hà

Ông Võ Công Phương

-Thư ký phiên tòa:Bà Lê Nguyên Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số:43/2024/TLPT-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 về: "Tranh chấp về nghĩa vụ tôn trọng quy tắc xây dựng, bảo đảm an toàn trong trường hợp công trình có nguy cơ gây thiệt hại, yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất, yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản, tranh chấp về ranh giới giữa các bất động sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số:359/2023/DS-ST ngày 21-11-2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơnbị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:76/2024/QĐ-PT ngày10tháng 4năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn A, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1970; cư trú tại:Khu phố T, Phường T, Thị xã H, tỉnh Bình Định.có mặt

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơ*n: Luật sư Bùi Văn P, địa chỉ F đường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. có mặt

- *Bị đơn*: Ông Phan Thanh T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; cư trú tại:Khu phố T, Phường T, Thị xã H, tỉnh Bình Định. Ông Tcómặt,bà Lcó mặt

Đại diện theo ủy quyền của ông T, bà L: Ông Cao Thanh S, sinh năm 1997; cư trú tại: số nhà C đường L, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh(văn bản ủy quyền ngày 23/4/2021).Ngày 24/5/2024 bà Nguyễn Thị L, ông Phan Thanh Tcó đơn từ chối người đại diện theo ủy quyền ông Cao Thanh S.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị đơn của ông T, bà L: Luật sư Mai Lưu P1; thuộcChi nhánh Công ty L1 tại thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Lầu D số G đường V, phường T, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Lê Văn T1, sinh năm 1988; cư trú tại: Khu phố T, Phường T, Thị xã H, tỉnh Bình Định.vắng mặt

2. Chị Lê Thị T2, sinh năm 1990; cư trú tại: Khu phố C, Phường T, Thị xã H, tỉnh Bình Định.vắng mặt

3. Chị Lê Thị T3, sinh năm 1992; cư trú tại: Khu phố T, Phường T, Thị xã H, tỉnh Bình Định.vắng mặt

Đại diện theo ủy quyền của anh T1, chị T2, chị T3: ông Lê Văn A, sinh năm 1967; cư trú tại:Khu phố T, Phường T, Thị xã H, tỉnh Bình Định (văn bản ủy quyền các ngày 27/8 và ngày 01/9/2020).Có mặt

- Người kháng cáo:Ông Cao Thanh Slà đại diện theo ủy quyền của bị đơntrong vụ án nay bà Nguyễn Thị Ltừ chối ông Cao Thanh Slàm đại diện theo ủy quyền và tự bà Llà người kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn vợ chồng ông Lê Văn A, bà Bùi Thị Thu H trình bày:

Năm 1996, gia đình ông Avà bà Hđược Nhà nước cấp 366 m^2 đất tại thửa số 580, tờ bản đồ số 7 ở khu phố T, phường T, huyện H, tỉnh Bình Định. Năm 2007, vợ chồng ông A, bà Hđã xây dựng ngôi nhà 03 tầng và sinh sống cho đến nay. Khoảng tháng 7/2018, vợ chồng ông T. bà Lở liền kề, tiến hành đào móng xây dựng nhà ở nhưng trong quá trình thi công đã không đảm bảo an toàn gây ra nhiều vết nứt trên tường, sàn bê tông và cầu thang của nhà ông A, bà H. Việc này gây mất an toàn cho kết cấu ngôi nhà, có nguy cơ sập đổ gây nguy hiểm cho gia đình ông A, bà H.

Nay vợ chồng ông A, bà Hyêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông T, bà Lphải bồi thường thiệt hại do đã gây ra cho ngôi nhà của ông bà, cụ thể: Yêu cầu bồi

thường thiệt hại theo Kết luận giám định ngày 20/6/2019 và yêu cầu tính lãi đối với số tiền thiệt hại từ thời điểm năm 2019 đến nay.

Đồng thời, khi vợ chồng ông T, bà Llàm nhà có lấn chiếm qua đất của vợ chồng ông một phần diện tích khoảng 0,4cm dài khoản 1,5m phía trước nhà. Vợ chồng ông Ayêu cầu vợ chồng ông Tkhông được lấn chiếm phần diện tích này.

Ngoài ra, sau khi hoàn thiện nhà, vợ chồng ông Tbà Lcó lắp các tấm tôn chống thấm tường, phần chân tôn chống sang tường nhà vợ chồng ông làm cho nước mưa chảy sang gây tràn nước vào nhà ở khu vực sân thượng tầng Avà vách tường giáp nhà ông Tbị thấm nước mưa gây ảnh hưởng đến sinh hoạt gia đình ông. Vợ chồng ông yêu cầu vợ chồng ông Tkhông được để nước mưa chảy sang nhà vợ chồng ông và phải dọn dỡ số tôn chống thấm đang nghiêng sang nhà vợ chồng ông.

Đại diện theo ủy quyền của vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L, ôngCao Thanh Strình bày:

Vợ chồng ông Tvà bà Lđược Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 581, tờ bản đồ số 7 ở khu phố T, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định. Ngày 18/7/2018, vợ chồng ông T, bà Ltiến hành xây dựng nhà ở mới trên cơ sở ngôi nhà cũ đang ở. Trong quá trình đào móng xây dựng nhà ở, khi đan sắt đổ mê tầng 1 thì gia đình ông A, bà Hcho rằng việc xây dựng ảnh hưởng đến kết cấu nhà của ông A, bà H, nên gia đình ông A, bà Hcản trở không cho xây dựng. Sau đó, UBND phường TBắc mời hai gia đình đến làm việc và thống nhất cho ông T, bà Ltiếp tục làm nhà nhưng vợ chồng ông A, bà Htiếp tục cản trở vì cho rằng đổ trụ lấn sang phần không gian đất của ông A, bà H. Trước kia,vợ chồng ông T, bà Lyêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông A, bà Hphải chấm dứt hành vi cản trở việc xây nhà và yêu cầu bồi thường thiệt hại do sắt thép, cốt pha, vật liệu xây dựng bị hư hỏng và công thợ, công đi biển của ông T, tiền thuê nhà. Nay ngôi nhà đã hoàn thiện, đại diện bị đơn không yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất và rút yêu cầu liên quan đến tiền công tiền thuê nhà. Chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại do phần vật liệu xây dựng bị hư hỏng theo biên bản định giá năm 2020.

Vợ chồng ông Tbà Lxây nhà, đào móng hoàn toàn không làm nứt tường, hư hỏng nhà của ông Abà H, do vậy không đồng ý vấn đề bồi thường thiệt hại. Đồng thời, yêu cầu bồi thường của vợ chồng ông Abà Hlà vô lý, vì ngôi nhà của ông A, bà Hvẫn nguyên vẹn mà lại yêu cầu bồi thường là không đúng. Hơn nữa ngôi nhà ông A, bà Hxây dựng đã lâu, nên việc nứt tường hay hư hỏng là do thời gian sử dụng chứ không phải là do tác động của việc ông T, bà Llàm nhà. Vì thực tế, vợ chồng ông Txây nhà khi đào móng thì phần móng cạn hơn phần móng nhà của vợ chồng ông A. Do vậy, không thể nói việc làm nhà của vợ chồng Tgây thiệt hại cho nhà ông A. Nên vợ chồng ông Tkhông chấp nhận bồi thường thiệt hại như yêu cầu của vợ chồng ông A.

Ngoài ra, khi xây dựng nhà vợ chồng ông T, bà Lđã xây dựng đúng ranh giới đất, hoàn toàn không lấn chiếm ranh giới đất của vợ chồng ông Anhư ông Ađã trình bày. Việc nước mưa thoát qua phía trước nhà ông A, vợ chồng ông Tsẽ khắc phục. Còn việc vợ chồng ông Acho rằng nước mưa chảy gây ảnh hưởng thấm tường nhà ông Alà không có căn cứ.

Bản án dân sự sơ thẩm số:359/2023/DS-ST ngày 21-11-2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơnquyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Lê Văn A, bà Bùi Thị Thu H: Buộc vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Lphải bồi thường cho ông A, bà Hsố tiền 228.219.991 đồng (hai trăm hai mươi tám triệu hai trăm mười chín nghìn chín trăm chín mươi mốt đồng).

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A, bà Hvề việc buộc ông T, bà Lphải tháo dỡ phần xây dựng lấn sang phần không gian của nhà ông A, bà H.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A, bà Hcho rằng ông Tbà Lđã lấn chiếm ranh giới đất của vợ chồng ông.

- Buộc vợ chồng ông Phan Thanh Tbà Nguyễn Thị Lkhông được để nước mưa thoát từ mái tôn đoạn áp với hành lang tầng 1 nhà ông Achảy sang nhà ông A.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu phản tố của ông T, bà Lvề việc buộc ông A, bà Hchấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất của vợ chồng ông T, bà L; Yêu cầu bồi thường thiệt hại về các khoản công thợ và các chi phí thiệt hại khác(do rút yêu cầu).

- Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của ông Tbà L: Buộc ông A, bà Hphải bồi thường thiệt hại do hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất của ông A, bà Hgây ra số tiền 13.426.264 đồng(mười ba triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn hai trăm sáu mươi bốn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, về án phí dân sự sơ thẩm, quyền nghĩa vụ thi hành ánvà quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 07/12/2023, ông Cao Thanh Slà đại diện theo ủy quyền của bị đoncó đonkháng cáoyêu cầu cấp phúc thẩm Xem xét lại toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 359/2023/DS – ST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định . Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 359/2023/DS – ST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, bác toàn bộyêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngày 24/5/2024, bị đơn ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Llàm đơn từ chối người đại diện theo ủy quyền của ông bà: Ông Cao Thanh Svà ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Ltiếp tục kháng cáo và tham gia phiên tòa như nội dung đơn kháng cáo của ông Cao Thanh S ngày 07/12/2023. Tại phiên tòa phúc thẩm bà L, ông Tbổ sung kháng cáo hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn

Người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Lê Văn A, bà Bùi Thị Thu H: Luật sư Bùi Văn Pđề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số:359/2023/DS-ST ngày 21-11-2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L: Luật sư Mai Lưu P1đề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận đơn kháng cáo của ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L và hủy Bản án dân sự sơ thẩm số:359/2023/DS-ST ngày 21-11-2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án:Đề nghịHội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Lvà hủy Bản án dân sự sơ thẩm số:359/2023/DS-ST ngày 21-11-2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ tại kết quả tranh luận tại phiên tòaHội đồng xét xửphúc thẩm nhận định.

[1] xét kháng cáo của ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Llà bị đơnHội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[1.1] Xét yêu cầu bồi thường của vợ chồng ông Athấy rằng: Theo báo cáo kết quả giám định số 032TT/19CV ngày 17/7/2019, do Công ty TNHH Gthực hiện đã xác định: "Nguyên nhân chính gây nên các tổn thất căn nhà của ông Lê Văn Avà bà Bùi Thị Thu Htại thời điểm giám định ngày 20/6/2019, là do quá trình thi công của căn nhà ông Phan Thanh Tvà bà Nguyễn Thị L, có địa chỉ thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Định(nay là khu phố T, phường T, thị xã H) gây ra là hoàn toàn có cơ sở rõ ràng". Đồng thời, tại biên bản lập ngày 17/7/2018 do công chức địa chính xây dựng xã T (nay là phường T) và trưởng thôn Thiện Cđã xác định hiện trạng nhà ông Lê Văn Alúc đó chưa có sự hư hỏng, nứt nẻ, biên bản này có sự xác nhận của cả hai bên liên quan. Ngày 27/7/2018, với sự chứng kiến của đại diện UBND phường Tthì ông Lê Văn Avà ông Phan Thanh Tcũng đã có cam kết về việc đảm bảo an toàn cho hộ liền kề khi xây dựng. Theo đó, ông Tkhi xây nhà phải cam kết không được làm ảnh hưởng đến nhà của vợ chồng ông A, đồng thời phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho ngôi nhà của ông A, nếu gây thiệt hại như xé tường, nứt tường, lún

nghiêng… thì phải có nghĩa vụ khắc phục trả lại hiện trạng ban đầu cho ngôi nhà ông A. Qua xem xét kiểm tra hiện trạng thực tế, các vết nứt trên tường nhà ông Alà có xảy ra. Trong khi đó, trước khi gia đình ông Tlàm nhà thì các vết nứt này không xuất hiện, đến khi vợ chồng ông Txây dựng thì những vết nứt này mới xuất hiện. Điều này chứng tỏ rằng, chính hoạt động xây dựng nhà của vợ chồng ông Tđã có sự tác động dẫn đến ảnh hưởng đến kết cấu của ngôi nhà vợ chồng ông A. Theo quy định tại Điều 174 Bộ luật dân sự 2015 về. *"Nghĩa vụ tôn trọng quy tắc xây dựng: Khi xây dựng công trình, chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản phải tuân theo pháp luật về xây dựng, bảo đảm an toàn, không được xây vượt quá độ cao, khoảng cách mà pháp luật về xây dựng quy định và không được xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu, người có quyền khác đối với tài sản là bất động sản liền kề và xung quanh".*Trong trường hợp này, việc xây dựng nhà của vợ chồng ông Tđã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp về quyền tài sản của vợ chồng ông A. Đồng thời theo quy định tại khoản 2 *Điều 177 Bộ luật dân sự 2015 về"Bảo đảm an toàn trong trường hợp cây cối, công trình có nguy cơ gây thiệt hại…*

2. Khi đào giếng, đào ao hoặc xây dựng công trình dưới mặt đất, chủ sở hữu công trình phải đào, xây cách mốc giới một khoảng cách do pháp luật về xây dựng quy định.

Khi xây dựng công trình vệ sinh, kho chứa chất độc hại và các công trình khác mà việc sử dụng có khả năng gây ô nhiễm môi trường thì chủ sở hữu tài sản đó phải xây cách mốc giới một khoảng cách và ở vị trí hợp lý, phải bảo đảm vệ sinh, an toàn và không làm ảnh hưởng đến chủ sở hữu bất động sản khác.

3. Trường hợp gây thiệt hại cho chủ sở hữu bất động sản liền kề và xung quanh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thì chủ sở hữu cây cối, công trình phải bồi thường" . Vợ chồng ông T khi làm móng nhà, đã không đảm bảo các điều kiện an toàn do pháp luật xây dựng, nên đã làm ảnh hưởng đến kết cấu ngôi nhà và thực tế là thiệt hại đã xảy ra. Do đó, việc vợ chồng ông Ayêu cầu vợ chồng ông Tphải bồi thường thiệt hại là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, tại thời điểm chuẩn bị làm nhà vợ chồng ông T, bà L là người giao thầu (gọi tắt là bên A) có ký hợp đồng nhận thầuthi công xây dựng công trình: nhà ở gia đình với ông Trần Văn T4 là người nhận thầu (gọi tắt là bên B) vào ngày 18/7/2018 tại Điều 7 trong hợp đồng có ghi cụ thể trách nhiệm các bên – Trách nhiệm bên A. – Trách nhiêm bên B... khắc phục, xử lý những ảnh hưởngliên quan đến người thứ ba trong quá trình thi công (nhà kế cận, đường xá, công trình ngầm...) nhưng trong quá trình giải quyết vụ án tòa án cấp sơ thẩmkhông đưa ông Trần Văn T4 tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để ông Trần Văn T4 phải có trách nhiệm cùng vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Lđể bồi thường cho ông Lê Văn A, bà Bùi Thị Thu H và cũng như biên bản lấy lời khai ngày 18/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định ông Trần văn T5trình bày:

Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn có triệu tập ông đến tòa lấy lời khai với tư cách là nhân chứng, nhưng không đưa ông vào tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông nên ông không được làm đơn yêu cầu độc lập yêu cầu vợ chồng ông Lê Văn A, bà Bùi Thị Thu H có hành vi cản trở không cho thợ xây nhà ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Lnên không kịp thời gian, tiến độ và làm hư hỏng vật liệu, máy móc. Tổng thiệt hại của nhà thầu là 103.000.000 đồng. Nay ông yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn để ông được tham gia với tư cáh là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án để ông cùng vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L thỏa thuận để bồi thường cho vợ chồng ông Lê Văn A, bà Bùi Thị Thu H theo như Điều 7... Trách nhiệm của bên B (là người nhận thầu) trong hợp đồng ngày 18/7/2018 giữa ông với vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L. Nhưng tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông Trần Văn T4vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ ánlà vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng dân sự. Tuy nhiên, đây là tình tiết mới nên không phải lỗi chủ quan của Tòa án cấp sơ thẩm

Từ những căn cứ nói trên xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tụng tố tụng dân sự mà tòa án cấp phúc thẩm không thể bổ sung, khắc phục được. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩmx áp dụng khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận một phầnđơn kháng cáo của ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số:359/2023/DS-ST ngày 21-11-2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định giải quyết lạitheo quy định của pháp luật.

[2]Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác:Sẽ được quyết định khi vụ án được giải quyết lại.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại khoản 3 Điều 148 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 29Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Lkhông phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0006172 ngày 29/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

* Ý kiến của Luật sư Bùi Văn Pkhông phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Ý kiến của Luật sư Mai Lưu P1là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân thủ pháp luật của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng tại cấp phúc thẩm cũng như về việc giải quyết vụ án

là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.Nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứkhoản 3Điều 148, khoản 3 Điều 308, Điều 310Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 3Điều 29Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hộiquy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

Chấp nhậnmột phần đơnkháng cáo của ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L.

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số:359/2023/DS-ST ngày 21-11-2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định về: "Tranh chấp về nghĩa vụ tôn trọng quy tắc xây dựng, bảo đảm an toàn trong trường hợp công trình có nguy cơ gây thiệt hại, yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất, yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản, tranh chấp về ranh giới giữa các bất động sản", giữa nguyên đơn:Ông Lê Văn A, bà Bùi Thị Thu Hvới bị đơn: Ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Lvà một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác:Sẽ được quyết định khi vụ án được giải quyết lại.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị Lkhông phải chịu

Hoàn trả cho vợ chồng ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị L300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0006172 ngày 29/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND thị xã HoàiNhơn;
- CCTHADS thị xãHoài Nhơn;
- Cácđương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚCTHẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuấn